

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 247 /2017/HS-ST

Ngày: 13/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ HẠNG**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **NGUYỄN ĐỨC ĐẸP**
Ông **ĐỖ ANH DŨNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **ĐÀO MINH TUẤN** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH CUNG** - Kiểm sát viên

Ngày 13/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 284/HSST ngày 04/10/2017 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN VĂN TA** - Sinh năm 1993, tại Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT: Hòa Thiện 1, xã NA, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: phòng trọ hẻm 11, phường PS, TP. Z. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Nguyễn Mạnh H (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1965), Tiền sự, tiền án: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt

2. **VÕ HUỖY T** - Sinh năm 1994, tại Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT: thôn XM, xã NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: phòng trọ hẻm 11, phường PS, TP. Z. Nghề nghiệp; không. Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông: Võ Đức Th (sinh năm 1965) và bà Huỳnh Thị Kim N (sinh năm 1966), vợ Nguyễn Thị Thanh Th (sinh năm 1995); có một con sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: 24/6/2011, bị Công an huyện VN, tỉnh Khánh Hòa đưa đi trường giáo dưỡng số 03 tại thành phố ĐN, thời hạn 24 tháng (*Chấp hành xong ngày 24/6/2013*); Bản án số 27/2017/HSST ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội “*Hiếp dâm*”. Bị cáo hiện đang thi hành án tại trại giam ĐB, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt

-Người bị hại: Anh Đoàn Khương Đ, sinh năm 1995
Trú tại: 62-64 HK, phường PT, TP. Z. Có mặt

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Chị Nguyễn Hiền Thanh Ng, sinh năm 1983
Trú tại: 25 ĐP, phường PL, TP. Z.

2. Anh Đoàn Phan Ngọc T, sinh năm 1997

Trú tại: xã PĐ, TP. Z.

3. Anh Trần Đình T, sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 2, thôn PT, xã VT, TP. Z.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2017 Nguyễn Văn Ta điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79L8-8440 chở Võ Huy T đến quán điện tử số 22 LQĐ, phường PT, TP. Z để chơi game. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Ta và T ra về. Khi ra trước quán, Ta thấy xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79U2-3665 của anh Đoàn Khương Đ để trên vỉa hè trước quán, không có người trông coi, nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài, Ta chỉ vào chiếc xe và nói T “*dắt xe máy đó đi bán*” T hiểu ý nên T dắt chiếc xe đi, Ta điều khiển xe máy của Ta đi phía sau đẩy xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79U2-3665 để T ngồi trên xe điều khiển đưa về phòng trọ cất giấu. Ngày 13/01/2017, Ta và T mang xe máy trộm cắp được vào khu vực đường PC, TP. Z bán cho đối tượng có tên thường gọi là X (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) với giá 2.000.000đồng. Số tiền này Ta và T chia nhau mỗi người 1.000.000đồng tiêu xài. Đến ngày 16/01/2017, Ta và T quay lại quán điện tử số 22 LQĐ để chơi game thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho Cơ quan Công an. Tại cơ quan Công an Ta và T đã khai nhận hành vi trộm cắp như trên.

Biên bản định giá tài sản số: 58/TCKH ngày 08/3/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius (*biển kiểm soát 79U2-3665*) giá trị là: 4.704.000đ.

Cáo trạng số 174/KSĐT-XXSTHS ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Nguyễn Văn Ta và Võ Huy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Ta, Võ Huy T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ta. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ta từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Huy T. Xử phạt bị cáo Võ Huy T từ 9 tháng đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 27 ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh ĐN theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ta, Võ Huy T mỗi bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 2.352.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 10/01/2017, tại số nhà 22 đường LQĐ, phường PT, TP. Z, các bị cáo Nguyễn Văn Ta, Võ Huy T đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc xe máy hiệu Sirius biển kiểm soát 79U2-3665 của anh Đoàn Khương Đ trị giá 4.704.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 174/KSĐT-XXSTHS ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Nguyễn Văn Ta và Võ Huy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Văn Ta và Võ Huy T đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ta, T. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Ta phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 của bộ luật hình sự đối với bị cáo Ta.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Văn Ta là người khởi xướng, bị cáo Võ Huy T là người giúp sức, thực hành tích cực. Sau khi lấy trộm tài sản của người bị hại, hai bị cáo đã bán tài sản đó và tiêu xài cá nhân. Các bị cáo đều là thanh niên khỏe mạnh nhưng lại làm biếng lao động, chỉ vì mục đích lợi ích cá nhân mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho cả hai bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đối với bị cáo Võ Huy T, ngày 17/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh ĐN xử phạt 09 (chín) năm tù về tội “*Hiếp dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Đối với đối tượng tên X (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) cơ quan điều tra Công an thành phố Z đang xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, Người bị hại anh Đoàn Khương Đ yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn Ta, Võ Huy T chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 4.704.000 đồng. Các bị cáo chấp nhận mức bồi thường mà người bị hại yêu cầu, vì

vậy bị cáo Nguyễn Văn Ta phải bồi thường cho anh Đoàn Khương Đ 2.352.000đồng, bị cáo Võ Huy T phải bồi thường cho anh Đoàn Khương Đ 2.352.000đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

[7] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ

- 01(một) biển kiểm soát số 79L8-8440; 01 (một) bóp tiền màu hồng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) xe máy hiệu Sirius, số khung RLCS-5C6908Y058483; số máy 5C64-058H8 giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z tạm giữ. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật dân sự thì sau một năm kể từ ngày thông báo công khai (*ngày 18/01/2017 bút lục số 100*) mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

- 01(một) điện thoại di động OPO CEO 700 màu trắng đồng là tài sản thuộc sở hữu cá nhân của bị cáo Ta nên trả lại cho bị cáo Ta.

- 01(một) điện thoại di động nokia màu trắng nâu; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Võ Huy T là tài sản thuộc sở hữu cá nhân của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo T.

(Theo biên bản giao nhận ngày 29/8/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z)

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Huy T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Ta; Võ Huy T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ta.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Ta 09 (chín) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Huy T.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Huy T 01 (một) năm** tù

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 27/2017/HSST ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xử

phạt bị cáo 09 (chín) năm tù về tội “*Hiếp dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là **10(mười) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 17/01/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ta phải bồi thường cho anh Đoàn Khương Đ 2.352.000 đồng (*Hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng*).

Buộc bị cáo Võ Huy T phải bồi thường cho anh Đoàn Khương Đ 2.352.000 đồng (*Hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) biển kiểm soát số 79L8-8440; 01 (một) bóp tiền màu hồng.

- Tạm giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z tạm giữ : 01(một) xe máy hiệu Sirius, số khung RLCS-5C6908Y058483; số máy 5C64-058H8. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật dân sự thì sau một năm kể từ ngày thông báo công khai (ngày 18/01/2017 - BL 100) mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ta: 01(một) điện thoại di động OPO CEO 700 màu trắng đồng.

- Trả lại cho bị cáo Võ Huy T: 01(một) điện thoại di động nokia màu trắng nâu; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Võ Huy T.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ta và Võ Huy T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;

Lưu:

- + Án văn
- + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Đường sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Thi hành án dân sự Nha Trang;
- Lưu: An văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG